

KẾ TOÁN QUẢN TRỊ - VAI TRÒ CUNG CẤP THÔNG TIN VÀ KHẢ NĂNG ÁP DỤNG VÀO DOANH NGHIỆP VIỆT NAM

● PHẠM THỊ TUYẾT MINH

TÓM TẮT:

Kế toán quản trị là một bộ phận cấu thành không thể thiếu trong hệ thống kế toán của doanh nghiệp, là khâu quan trọng trong công tác quản lý kinh tế tài chính của doanh nghiệp. Trong điều kiện nền kinh tế thị trường và hội nhập kinh tế quốc tế để cạnh tranh và tạo lợi thế trong kinh doanh, chiếm lĩnh được thị trường thì việc tổ chức tốt công tác thu thập thông tin, hệ thống hóa và xử lý thông tin, phân tích và cung cấp thông tin để phục vụ yêu cầu quản lý doanh nghiệp, để từ đó tổ chức tốt công tác quản lý hoạt động kinh doanh có ý nghĩa to lớn trong việc nâng cao hiệu quả sản xuất - kinh doanh của các doanh nghiệp. Bài viết bàn về kế toán quản trị - vai trò cung cấp thông tin và khả năng áp dụng vào doanh nghiệp Việt Nam.

Từ khóa: kế toán quản trị, vai trò, doanh nghiệp.

1. Bản chất của kế toán quản trị

Trong quá trình hoạt động sản xuất - kinh doanh của doanh nghiệp, kế toán (hay còn gọi là hạch toán kế toán) góp phần rất quan trọng trong công tác quản lý các hoạt động kinh tế, tài chính. Hạch toán kế toán là môn khoa học phản ánh và giám đốc các hoạt động kinh tế, tài chính ở tất cả các doanh nghiệp, tổ chức sự nghiệp và các cơ quan. Hạch toán kế toán ra đời do yêu cầu của quy luật giá trị trong nền kinh tế được tổ chức theo hình thức sản xuất hàng hóa.

Ngay trong hình thức sản xuất hàng hóa giản đơn, người sản xuất hàng hóa (cũng đồng thời là người quản lý quá trình sản xuất) phải tính toán lao động cá biệt và so sánh với hao phí lao động xã hội (through qua trao đổi hàng hóa) để xác định hiệu quả của quá trình sản xuất. Trong hình thức này, hạch toán kế toán chỉ có chức năng tính toán hao phí và thu nhập của cá nhân người sản xuất hàng hóa, cung cấp thông tin cho người sản xuất trong việc ra quyết định tiếp tục sản xuất hay chuyển sang kinh doanh mặt hàng mới. Trong giai

đoạn đầu của phương thức sản xuất tư bản chủ nghĩa, các doanh nghiệp tư bản tư nhân còn có quy mô nhỏ, chủ doanh nghiệp là người trực tiếp quản lý mọi hoạt động của doanh nghiệp kinh doanh, hạch toán kế toán chỉ có một chức năng duy nhất là cung cấp thông tin cho chủ doanh nghiệp để quản lý doanh nghiệp phục vụ cho mục đích tối đa hóa lợi nhuận. Khi phương thức sản xuất tư bản chủ nghĩa phát triển đến trình độ cao, các doanh nghiệp tư bản có quy mô lớn ngày càng nhiều, các quan hệ tài chính ngày càng phức tạp, đối tượng sử dụng thông tin gồm cả bên ngoài tổ chức và nội bộ tổ chức thì hạch toán kế toán đòi hỏi phải có sự phân chia thành 2 bộ phận: KTTC và KTQT. KTTC chủ yếu cung cấp thông tin cho các chủ thể quản lý bên ngoài tổ chức, còn KTQT phải cung cấp thông tin cho các nhà quản trị để điều hành hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp. Trong hệ thống kế toán DN ở các nước có nền kinh tế thị trường, KTQT bắt đầu xuất hiện từ những năm cuối thế kỷ 18 đầu thế kỷ 19 dưới hình thức kế toán chi phí nhằm đáp ứng nhu cầu cung cấp thông tin để kiểm soát chi phí, định hướng sản xuất cho các nhà quản trị. Sau đó, cùng với sự phát triển của nền kinh tế cũng như hiệu quả KTQT mang lại mà nó ngày càng được chú ý và phát triển nhanh chóng.

Theo nhóm tác giả Jan R.Williams, Susan F.Hakn, Mark S.Bettner: “KTQT là trình bày, giải thích những thông tin kế toán với định hướng chủ yếu phục vụ cho nhu cầu thông tin của những nhà quản trị trong nội bộ doanh nghiệp để điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh”.

Theo Hiệp hội Kế toán Mỹ, KTQT được nêu rõ: KTQT là việc áp dụng các kỹ thuật và khái niệm thích hợp trong việc xử lý các dữ liệu kinh tế trong quá khứ và những số liệu dự báo của một tổ chức nhằm giúp các nhà quản trị xây dựng kế hoạch và các quyết định hợp lý nhằm đạt được các mục tiêu của tổ chức”.

KTQT là khoa học thu nhận, xử lý và cung cấp những thông tin định lượng về hoạt động của một đơn vị một cách cụ thể, giúp các nhà quản lý trong quá trình ra các quyết định liên quan đến việc lập kế hoạch, tổ chức thực hiện, kiểm tra,

kiểm soát và đánh giá tình hình thực hiện các hoạt động của đơn vị.

KTQT là quy trình đảm bảo đo lường tổng hợp phân tích lập báo biểu, giải trình và thông đạt các số liệu tài chính và phi tài chính cho ban giám đốc để lập kế hoạch, đánh giá theo dõi việc thực hiện kế hoạch trong phạm vi nội bộ doanh nghiệp và để đảm bảo cho việc sử dụng có hiệu quả các tài sản và quản lý chặt chẽ các tài sản này.

2. Vai trò của kế toán quản trị trong các doanh nghiệp

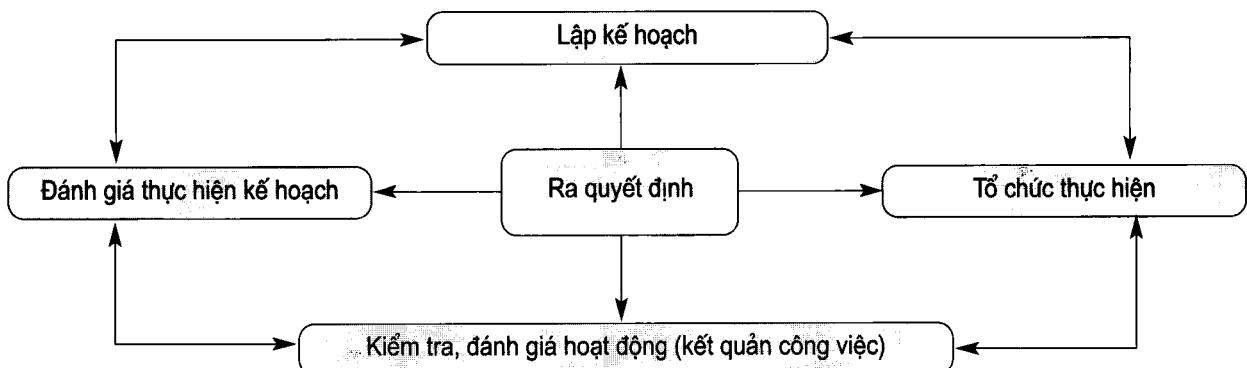
KTQT trong doanh nghiệp là công việc mang tính chủ quan của con người, nó thể hiện nhu cầu của nhà quản trị trong việc cung cấp thông tin để ra quyết định. Mọi vấn đề liên quan đến KTQT không được luật hóa một cách cụ thể nên việc tổ chức công tác KTQT không phải doanh nghiệp nào cũng giống nhau mà nó chịu tác động của các nhân tố như quy mô doanh nghiệp, quy trình công nghệ mà doanh nghiệp đang áp dụng..., do đó người làm KTQT cần chú ý để định hướng cho việc triển khai KTQT.

Trách nhiệm của nhà quản trị là điều hành và quản lý các mặt hoạt động của doanh nghiệp. Hoạt động quản lý được tiến hành liên tục từ khâu lập kế hoạch cho đến khâu tổ chức thực hiện, kiểm tra, đánh giá rồi sau đó lại quay lại khâu lập kế hoạch cho kỳ sau.

Các chức năng cơ bản của quản trị doanh nghiệp là lập kế hoạch, tổ chức thực hiện kế hoạch, kiểm tra, đánh giá việc thực hiện kế hoạch và ra quyết định để có thể thực hiện tốt các chức năng này, nhà quản trị rất cần các thông tin do KTQT cung cấp. Ở mỗi khâu của quá trình ra quyết định, KTQT thể hiện rõ vai trò trong việc cung cấp thông tin. Tất cả được thể hiện cụ thể trong sơ đồ thể hiện chức năng cơ bản của quản lý. (Sơ đồ 1)

Với chức năng lập kế hoạch, các nhà quản trị cần xây dựng các mục tiêu chiến lược cho doanh nghiệp và đề ra các bước thực hiện để đạt được mục tiêu đó. Kế hoạch là một chức năng quan trọng trong quản lý, việc xây dựng kế hoạch hợp lý cho các mục tiêu tương lai trong nền kinh tế thị trường là vấn đề rất quan trọng với doanh

Sơ đồ 1: Các chức năng cơ bản của quản lý



nghiệp. Để có thể cung cấp thông tin cho quá trình lập kế hoạch và dự toán phải dựa vào những thông tin hợp lý và có cơ sở, những thông tin này chủ yếu do KTQT cung cấp. KTQT thu thập thông tin thực hiện (quá khứ) và những thông tin liên quan đến tương lai (thông tin dự đoán, dự tính) để phục vụ cho việc lập kế hoạch, dự toán.

Với chức năng tổ chức thực hiện, các nhà quản lý phải biết cách liên kết tốt nhất giữa tổ chức con người với các nguồn lực cụ thể tại doanh nghiệp để đạt mục tiêu đề ra. Chức năng này thể hiện cụ thể bằng việc bố trí những công việc của từng thành viên, quyền hạn và trách nhiệm của từng thành viên. Để làm tốt chức năng này, nhà quản lý rất cần thông tin của KTQT, vì KTQT sẽ cung cấp thông tin cho các tình huống khác nhau của các phương án để nhà quản lý lựa chọn để ra quyết định đúng đắn nhất trong quá trình tổ chức, điều hành doanh nghiệp.

Với chức năng kiểm tra và đánh giá, các nhà quản lý cần thực hiện so sánh số liệu kế hoạch hoặc dự toán với số liệu thực hiện, để từ đó phát hiện chênh lệch giữa kế hoạch với thực tế và tìm ra các giải pháp thay thế, điều chỉnh hoạt động của doanh nghiệp. KTQT giúp đưa ra các báo cáo có dạng so sánh được để nhà quản lý kiểm tra, đánh giá trong lĩnh vực mình quản lý để kịp thời điều chỉnh nhằm đạt được mục tiêu đề ra.

Chức năng ra quyết định không phải là chức năng độc lập của quản lý mà được thực hiện bởi sự kết hợp với 3 chức năng lập kế hoạch, tổ chức thực hiện, kiểm tra và đánh giá. Nó được thực

hiện trong toàn bộ hoạt động của doanh nghiệp. Chức năng ra quyết định yêu cầu các nhà quản lý cần lựa chọn một giải pháp hợp lý nhất trong số các phương án đưa ra. KTQT cần cung cấp thông tin, soạn thảo các báo cáo, thực hiện phân tích số liệu, thông tin thích hợp giữa các phương án để tư vấn cho nhà quản trị lựa chọn phương án, quyết định phù hợp và tối ưu nhất. KTQT giúp nhà quản lý trong quá trình ra quyết định không chỉ bằng cung cấp thông tin thích hợp mà còn bằng cách vận dụng các kỹ thuật phân tích trong các tình huống khác nhau để nhà quản trị có cơ sở lựa chọn ra quyết định kinh doanh thích hợp nhất với điều kiện của doanh nghiệp.

3. Điều kiện cơ bản để áp dụng kế toán quản trị vào các doanh nghiệp Việt Nam

Về phía Nhà nước và các cơ quan chức năng

Hiện nay trong các doanh nghiệp ở Việt Nam, KTQT là một khái niệm còn khá mới mẻ với nhiều người làm kế toán. Nó mới được biết đến về mặt lý thuyết, trên sách vở và giảng dạy tại một số trường có chuyên ngành Kế toán. Còn trên thực tế, rất nhiều cán bộ kế toán tại các doanh nghiệp chưa hiểu rõ về KTQT, chức năng nhiệm vụ như thế nào? Chính vì vậy, để xây dựng được quy trình tổ chức công tác KTQT và đưa những nội dung đã đề cập vào thực tế cuộc sống, Nhà nước và các cơ quan chức năng cần thực hiện một số giải pháp sau:

- Quy định cụ thể về chính sách kế toán:

Cần có một chính sách kế toán nhằm phân định phạm vi phản ánh của KTTC và KTQT được ban hành từ phía cơ quan nhà nước. Thông qua

các kênh thông tin của mình, có được những biện pháp tuyên truyền, phổ biến kiến thức, tổ chức nói chuyện chuyên đề, hội thảo về KTQT cho các doanh nghiệp thấy được vai trò và tầm quan trọng của KTQT trong việc ra các quyết định quản trị.

- Ban hành các quy định chung có tính hướng dẫn về KTQT:

Bộ Tài chính đã ban hành Thông tư số 53/TT-BTC hướng dẫn kế toán quản trị nói chung. Hiện nay rất cần các quy định về KTQT nhằm hướng dẫn về nội dung và phương pháp tổ chức KTQT cho các doanh nghiệp, vận dụng KTQT trong từng ngành, từng loại hình doanh nghiệp giúp doanh nghiệp tham khảo, vận dụng vào điều kiện cụ thể của doanh nghiệp mình.

- Cần có sự cải tiến chương trình và phương pháp đào tạo chuyên ngành kế toán ở các trường đại học, cao đẳng và trung học chuyên nghiệp có đào tạo kế toán theo hướng chuyên sâu ngành KTQT như là một ngành ứng dụng trong thực tế.

- Bộ Tài chính cần có sự kết hợp với các tổ chức nghề nghiệp nước ngoài như Hiệp hội Kế toán công chứng Anh quốc ACCA, Hiệp hội Kế toán quản trị công chứng Anh quốc CIMA... để có thể xây dựng các chương trình đào tạo liên quan đến KTQT. Cần tiến hành soạn thảo các quy định và luật hóa các điều kiện cụ thể về nghề nghiệp của Kế toán quản trị, có các quy định cụ thể về chuyên môn và đạo đức của người làm KTQT. Thực hiện việc cấp chứng chỉ hành nghề trong lĩnh vực KTQT, tạo điều kiện cho các tổ chức nghề nghiệp liên quan đến kế toán quản trị ra đời nhằm làm cho KTQT nhanh chóng phát triển tại Việt Nam.

Về phía các doanh nghiệp

Việc xây dựng và ứng dụng KTQT có thành công hay hiệu quả phụ thuộc vào ý thức của nhà lãnh đạo doanh nghiệp. Trong hệ thống kế toán doanh nghiệp hiện nay, các nhà quản trị chủ yếu tập trung vào KTTT nhưng KTQT sẽ thực sự cần thiết trong nền kinh tế thị trường. Khi sự cạnh tranh trong thị trường càng gia tăng thì vai trò KTQT càng nổi bật. Vì vậy, các nhà quản trị trong doanh nghiệp cần chỉ rõ những hiệu quả trong việc thu thập, xử lý và phân tích thông tin do KTQT mang

đến. Việc nhận thức đúng tầm quan trọng của KTQT sẽ giúp các doanh nghiệp tổ chức được công tác KTQT có trọng tâm phù hợp với đặc điểm tổ chức sản xuất của các doanh nghiệp.

*Tổ chức bộ máy quản lý chặt chẽ: Bộ máy quản lý tại các doanh nghiệp phải đảm bảo tinh giản, gọn nhẹ để hoạt động hiệu quả, không chồng chéo. Xây dựng và thiết kế hệ thống kiểm soát quản lý một cách phù hợp, hiệu quả. Cần nâng cao nhận thức và trình độ cho các nhà quản trị doanh nghiệp để tăng cường khả năng cạnh tranh và khả năng hội nhập với kinh tế các nước trong khu vực và trên thế giới. Các nhà quản trị cần phải biết đưa ra yêu cầu về thông tin cần được bộ phận KTQT cung cấp và phải biết phân tích các thông tin đó để đưa ra các quyết định phù hợp.

*Chủ động xây dựng mô hình kế toán quản trị phù hợp: Trên cơ sở các mô hình tổ chức KTQT mẫu mà các cơ quan chức năng đưa ra doanh nghiệp có thể xem xét và vận dụng phù hợp với loại hình doanh nghiệp cũng như quy mô của doanh nghiệp mình. Từ đó, doanh nghiệp nhận thức được vai trò của KTQT, trong nền kinh tế thị trường nếu thiếu thông tin có tính định hướng cho các vấn đề kinh doanh thì các quyết định có thể sai lầm

*Xây dựng hệ thống chỉ tiêu cần thiết: Mỗi doanh nghiệp phải xây dựng hệ thống chỉ tiêu thông tin trong nội bộ doanh nghiệp một cách đồng bộ và thống nhất, tránh sự trùng lặp nhằm đảm bảo cho việc cung cấp thông tin nhanh chóng và thuận lợi cũng như không xuất hiện sự mâu thuẫn lẫn nhau giữa các thông tin được cung cấp. Đồng thời, cần xây dựng một hệ thống định mức kinh tế kỹ thuật tiên tiến và hiện thực để vận dụng trong doanh nghiệp, nhằm cung cấp một nguồn dữ liệu đáng tin cậy cho KTQT trong việc dự báo và kiểm soát chi phí.

*Ứng dụng công nghệ thông tin: Trong nền kinh tế mới, công nghệ thông tin phát triển mạnh mẽ nên các doanh nghiệp cần xây dựng và ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý sao cho phù hợp với đặc thù của ngành, đặc thù và yêu cầu quản lý của đơn vị ■

TÀI LIỆU THAM KHẢO:

1. Đoàn Xuân Tiên (2009), *Giáo trình kế toán quản trị doanh nghiệp*, NXB Tài chính, Hà Nội.
2. Nguyễn Ngọc Quang (2011), *Kế toán quản trị*, Nhà xuất bản Đại học Kinh tế quốc dân.

Ngày nhận bài: 7/2/2021

Ngày phản biện đánh giá và sửa chữa: 17/2/2021

Ngày chấp nhận đăng bài: 27/2/2021

Thông tin tác giả:

TS. PHẠM THỊ TUYẾT MINH

Học viện Ngân hàng

**THE ROLE OF MANAGEMENT ACCOUNTING IN PROVIDING
BUSINESS INFORMATION AND ITS IMPLEMENTATION
IN VIETNAMESE ENTERPRISES**

● Ph.D PHẠM THỊ TUYẾT MINH

Banking Academy

ABSTRACT:

Management accounting is an indispensable part of the enterprise's accounting system. Management accounting plays a key role in the corporate financial management. In the context of Vietnam's market economy and international economic integration process, it is necessary for enterprises to well obtain, organize and analyze information to have appropriate business decisions, improving business performance. This paper discusses the role of management accounting in providing business information and its implementation in Vietnamese enterprises.

Keywords: management accounting, role, enterprise.